

An Giang, ngày 14 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO GIẢI TRÌNH THEO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH CỦA SỞ TƯ PHÁP

(Báo cáo số 127/BC-STP ngày 10 tháng 5 năm 2024 về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang)

STT	Đơn vị	Ý kiến của đơn vị	Ý kiến của Sở GDĐT	Giải trình
1	Sở Tư Pháp	<p>Phần I. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo</p> <p>1. Phạm vi điều chỉnh</p> <p>Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu “Nghị quyết này quy định về mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh An Giang năm học 2024 - 2025” hay “Nghị quyết quy định về mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, <u>giáo dục thường xuyên công lập và cơ sở đào tạo công lập khác</u> thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh An Giang năm học 2024 - 2025”.</p> <p>2. Đối tượng áp dụng: Trẻ em, học sinh, học viên đang học tại các cơ sở giáo dục công lập: mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên thực hiện</p>	Tiếp thu	Sau khi rà soát Sở GDĐT xác định: Phạm vi điều chỉnh: “Nghị quyết này quy định về mức học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh An Giang năm học 2024 - 2025”. Để làm rõ nội dung này, tại mục 2. Đối tượng áp dụng đã thể hiện đầy đủ các đối tượng thuộc phạm vi điều chỉnh trên

STT	Đơn vị	Ý kiến của đơn vị	Ý kiến của Sở GDĐT	Giải trình
		chương trình giáo dục phổ thông; cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và các tổ chức, cá nhân có liên quan.		
		Phần III. Dự thảo Nghị quyết, Tờ trình 1. Dự thảo Nghị quyết a) Căn cứ ban hành văn bản: Tại “Xét Tờ trình số .../TTTr-UBND” đề nghị điều chỉnh “năm học 2023 - 2024” thành năm học “2024 - 2025”. b) Đề nghị tiếp tục nghiên cứu nội dung tại Điều 2 dự thảo. Theo đó: Đối với giải trình của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Bảng tổng hợp ý kiến đóng góp đối với góp ý của Sở Tư pháp vẫn chưa đảm bảo. Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 97/2023/NĐ-CP quy định: <i>“b) Đối với cơ sở giáo dục tự bảo đảm chi thường xuyên, cơ sở giáo dục tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: Cơ sở giáo dục xây dựng mức thu học phí trên cơ sở định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí, trình Ủy ban nhân dân để đề nghị Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt”</i> .	Tiếp thu Tiếp thu	Sở GDĐT đã điều chỉnh dự thảo Nghị quyết theo góp ý Sở GDĐT xin được bảo lưu theo ý kiến đã giải trình trước đó. Giai đoạn này, Bộ GDĐT đã dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 14/2019/TT-BGDĐT gửi các địa phương góp ý ¹ . Sở GDĐT sẽ tiếp tục theo dõi, chịu trách nhiệm hướng dẫn các đơn vị liên quan xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo góp ý sau khi có được đầy đủ các pháp lý theo quy định.

¹ Văn bản số 538/BGDĐT-KHHC ngày 01 tháng 02 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc lấy ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Thông tư thay thế Thông tư số 14/2019/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 8 năm 2019 hướng dẫn xây dựng, thẩm định, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật và phương pháp xây dựng, giá dịch vụ giáo dục và đào tạo áp dụng trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

STT	Đơn vị	Ý kiến của đơn vị	Ý kiến của Sở GDĐT	Giải trình
		<p>Theo giải trình của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang hiện tại có duy nhất “Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh” là đơn vị sự nghiệp tự bảo đảm chi thường xuyên. Căn cứ quy định trên, trước khi xây dựng mức thu học phí áp dụng cho cơ sở giáo dục là tự bảo đảm chi thường xuyên thì cần xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí. Tuy nhiên, “Hiện nay, đơn vị này chưa thể xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí được” với lý do các căn cứ pháp lý làm cơ sở ban hành Thông tư số 14/2019/TT-BGDĐT ngày 30/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn xây dựng, thẩm định, ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật và phương pháp xây dựng giá dịch vụ giáo dục đào tạo áp dụng trong lĩnh vực giáo dục đào tạo đã hết hiệu lực (trong khi Thông tư số 14/2019/TT-BGDĐT vẫn còn hiệu lực thi hành). Cách giải thích trên là chưa phù hợp quy định khoản 1 Điều 156 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, cụ thể: “<i>Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng từ thời điểm bắt đầu có hiệu lực. Văn bản quy phạm pháp luật được áp dụng đối với hành vi xảy ra tại thời điểm mà văn bản đó đang có hiệu lực...</i>”.</p>		

STT	Đơn vị	Ý kiến của đơn vị	Ý kiến của Sở GDĐT	Giải trình
		Ngoài ra, tại giải trình, Sở Giáo dục và Đào tạo chưa nêu được, như vậy thực tế hiện nay việc thu học phí đối với “Trung tâm Giáo dục thường xuyên” được thực hiện như thế nào.	Tiếp thu	Việc thu học phí đối với “Trung tâm Giáo dục thường xuyên” được áp dụng mức học phí tương đương với mức học phí của cơ sở giáo dục phổ thông công lập cùng cấp học trên địa bàn. Thông thường được quy định tại khoản 2 Điều 2 của dự thảo Nghị quyết.
		Nhận thấy đây là nội dung cần xin ý kiến, do đó đề nghị cơ quan soạn thảo bổ sung nội dung này tại dự thảo Tờ trình theo Mục V Mẫu số 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.	Tiếp thu	Sở GDĐT đã bổ sung nội dung này tại dự thảo Tờ trình theo Mục V Mẫu số 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật
		<p>2. Dự thảo Tờ trình</p> <p>a) Nội dung trước Mục I (căn cứ số 01): Đề nghị bỏ cụm từ “thông qua”.</p>	Tiếp thu	Sở GDĐT đã điều chỉnh dự thảo Tờ trình theo góp ý

STT	Đơn vị	Ý kiến của đơn vị	Ý kiến của Sở GDĐT	Giải trình
		<p>b) Mục III: Đề nghị trình bày chi tiết hơn các nội dung trong quá trình xây dựng dự thảo văn bản bên cạnh nội dung đã được góp ý và điều chỉnh. Các bước trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (từ việc Sở Giáo dục và Đào tạo đã gửi công văn góp ý, thẩm định trước khi có lập đề nghị xây dựng Nghị quyết chưa đúng trình tự, đến khi khắc phục và hoàn thiện các bước theo trình tự, thủ tục quy định), cụ thể hóa từng nội dung thành các văn bản minh chứng.</p>	Tiếp thu	Sở GDĐT đã trình bày chi tiết tại Mục III theo góp ý
		<p>c) Tại cuối dự thảo Tờ trình: Do phần xin gửi kèm theo này là gửi kèm theo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, do đó đề nghị bỏ tài liệu số (1), đồng thời bổ sung tài liệu là “Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp” theo hướng dẫn Công văn số 1212/UBND-NC ngày 18/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hướng dẫn thực hiện quy trình xây dựng, ban hành Nghị quyết, Quyết định quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh.</p>	Tiếp thu	Sở GDĐT đã điều chỉnh dự thảo Tờ trình theo góp ý